

Số: 247 /TB - SNN

Hung Yên, ngày 11 tháng 7 năm 2024

**THÔNG BÁO**

**Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các Phó Giám đốc và người đứng đầu của các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Hưng Yên, tháng 6 năm 2024**

Thực hiện Quy định số 1071-QĐ/TU ngày 05/4/2024 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về việc đánh giá, xếp loại chất lượng cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Hưng Yên;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng tại Tờ trình ngày 04/7/2024 và kết quả thảo luận, đánh giá, nhận xét của tập thể Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT thông báo kết quả, đánh giá, xếp loại chất lượng tháng 6 năm 2024 đối với các Phó Giám đốc Sở và người đứng đầu của các phòng, ban, đơn vị trực thuộc như sau:

Xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ: 22 đồng chí.

(Có danh sách và mức xếp loại cụ thể từng cá nhân kèm theo).*lv*

**Nơi nhận:**

- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**



**Đỗ Minh Tuấn**

**PHỤ LỤC****Danh sách và mức xếp loại tháng 6/2024**

(Kèm theo Thông báo số /TB-SNN ngày tháng năm 2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Hưng Yên)

| <b>T<br/>T</b> | <b>Họ tên</b>                                | <b>Chức vụ</b>               | <b>Đơn vị</b>                                       | <b>Điểm</b> | <b>Mức xếp<br/>loại</b> |
|----------------|----------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------|-------------|-------------------------|
| <b>I</b>       | <b>Các Phó Giám đốc</b>                      |                              |                                                     |             |                         |
| 1              | Lê Trung Cần                                 | Phó Giám đốc Sở              | Lãnh đạo Sở                                         | <b>89</b>   | <b>HTTNV</b>            |
| 2              | Nguyễn Văn Tráng                             | Phó Giám đốc Sở              | Lãnh đạo Sở                                         | <b>89</b>   | <b>HTTNV</b>            |
| 3              | Nguyễn Văn Kinh                              | Phó Giám đốc Sở              | Lãnh đạo Sở                                         | <b>89</b>   | <b>HTTNV</b>            |
| <b>II</b>      | <b>Người đứng đầu các phòng, ban, đơn vị</b> |                              |                                                     |             |                         |
| 1              | Nguyễn Kiên Hưng                             | Chánh Thanh tra              | Thanh tra Sở                                        | <b>80</b>   | <b>HTTNV</b>            |
| 2              | Nguyễn Thị Thu                               | Q.Trưởng phòng               | Phòng Trồng trọt                                    | <b>88</b>   | <b>HTTNV</b>            |
| 3              | Bùi Trường Giang                             | Trưởng phòng                 | Phòng QLCLXDCT                                      | <b>88</b>   | <b>HTTNV</b>            |
| 4              | Phạm Thị Huyền Thanh                         | Chánh Văn phòng Sở           | Văn phòng Sở                                        | <b>89</b>   | <b>HTTNV</b>            |
| 5              | Bùi Minh Việt                                | Trưởng phòng                 | Phòng Kế hoạch - TCTTN                              | <b>89</b>   | <b>HTTNV</b>            |
| 6              | Nguyễn Thị Bích Vân                          | Trưởng phòng                 | Phòng Chăn nuôi                                     | <b>89</b>   | <b>HTTNV</b>            |
| 7              | Vũ Văn Điệp                                  | Trưởng phòng                 | Phòng Thủy sản                                      | <b>88</b>   | <b>HTTNV</b>            |
| 8              | Lê Văn Thắng                                 | Chi cục trưởng               | Chi cục Phát triển nông thôn                        | <b>89</b>   | <b>HTTNV</b>            |
| 9              | Hoàng Văn An                                 | Phó Chi cục trưởng phụ trách | Chi cục Thú y                                       | <b>89</b>   | <b>HTTNV</b>            |
| 10             | Trịnh Kim Uyên                               | Chi cục trưởng               | Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản | <b>89</b>   | <b>HTTNV</b>            |
| 11             | Nguyễn Văn Tuấn                              | Chi cục trưởng               | Chi cục Bảo vệ thực vật                             | <b>89</b>   | <b>HTTNV</b>            |

|    |                  |                  |                                                     |           |              |
|----|------------------|------------------|-----------------------------------------------------|-----------|--------------|
| 12 | Hoàng Ngọc Kim   | Chi cục trưởng   | Chi cục Quản lý<br>Đê điều và PCLB                  | <b>89</b> | <b>HTTNV</b> |
| 13 | Nguyễn Huy Bính  | Q.Chi cục trưởng | Chi cục Kiểm<br>Lâm                                 | <b>88</b> | <b>HTTNV</b> |
| 14 | Nguyễn Văn Quân  | Chi cục trưởng   | Chi cục Thủy lợi                                    | <b>86</b> | <b>HTTNV</b> |
| 15 | Hoàng Nghĩa Tài  | Giám đốc         | Trung tâm nước<br>SH và VSMTNT                      | <b>85</b> | <b>HTTNV</b> |
| 16 | Phạm Huy Thái    | Giám đốc         | Trung tâm Giống<br>tỉnh                             | <b>89</b> | <b>HTTNV</b> |
| 17 | Nguyễn Tất Thắng | Giám đốc         | Ban quản lý dự án<br>xây dựng công<br>trình NN-PTNT | <b>89</b> | <b>HTTNV</b> |
| 18 | Phạm Chí Kiên    | Giám đốc         | Trung tâm Tư vấn<br>kỹ thuật đê điều<br>thủy lợi    | <b>87</b> | <b>HTTNV</b> |
| 19 | Nguyễn Văn Kiên  | Giám đốc         | Trung tâm<br>Khuyến nông                            | <b>80</b> | <b>HTTNV</b> |